

**BÁO CÁO TỔNG KẾT
NĂM HỌC 2023-2024**

Phần thứ nhất:

KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023-2024

I. NHỮNG THUẬN LỢI VÀ KHÓ KHĂN CHUNG CỦA NHÀ TRƯỜNG

1. Thuận lợi

Năm học 2023-2024 nhà trường có nhiều thuận lợi: Đảng bộ và nhân dân, các ban ngành đoàn thể phường Kim Sơn luôn xác định đúng hướng mục tiêu kinh tế - xã hội, từng bước tiến vững chắc, đời sống nhân dân các dân tộc trong xã ngày càng được cải thiện nâng cao cả vật chất lẫn tinh thần. Địa phương luôn quan tâm đến công tác giáo dục cả ba cấp học, chỉ đạo sâu sát giao kế hoạch tạo mọi điều kiện cho nhà trường thực hiện nhiệm vụ giáo dục và đào tạo.

Đối với phụ huynh và học sinh nhu cầu học tập ngày càng cao, các phụ huynh luôn quan tâm đến việc học tập của con em mình. Phối hợp cùng nhà trường khắc phục mọi khó khăn, hỗ trợ đầu tư CSVC, tôn tạo cảnh quan nhà trường ngày một khang trang hơn. Phong trào khuyến học của địa phương và các dòng họ hoạt động có hiệu quả.

Nhà trường có đội ngũ giáo viên đảm bảo đủ về số lượng và cơ cấu bộ môn trình độ đào tạo. 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt trình độ chuẩn 30/30, trình độ trên chuẩn 2/30 chiếm 6,67%. Phần lớn đội ngũ có tinh thần trách nhiệm và ý thức tổ chức kỷ luật tốt, tâm huyết với công việc được giao. Tập thể CB, GVVN là một khối đoàn kết thống nhất, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm cùng nhau quyết tâm tháo gỡ mọi khó khăn. Xây dựng kế hoạch năm học 2023-2024 phù hợp với điều kiện thực tế và hoàn cảnh địa phương, đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của ngành giáo dục và quyết tâm hoàn thành xuất sắc các chỉ tiêu đề ra trong năm học. Học sinh sĩ số ổn định ngay từ đầu năm học thuận lợi cho công tác tổ chức nhà trường. Cơ sở vật chất, cảnh quan nhà trường được tu tạo bổ sung dần đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ đề ra trong năm học. Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 và đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3. Nhiều năm đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc, được UBND tỉnh tặng Bằng khen, được Bộ giáo dục và đào tạo tặng cờ thi đua, được Sở Giáo dục và Đào tạo tặng giấy khen, được Thủ tướng Chính phủ tặng cờ thi đua.

2. Khó khăn

- Đội ngũ giáo viên còn thiếu so với biên chế được giao điều đó đã ảnh hưởng không ít đến tình hình giảng dạy và chất lượng giáo dục của nhà trường.
- Một số ít phụ huynh chưa thật sự quan tâm tới việc học tập của con em còn phó thác cho nhà trường. Một số học sinh có hoàn cảnh éo le thiếu vắng sự quan tâm của cha hoặc mẹ.
- Nhà trường thiếu nhiều phòng học hiện có 08 phòng học/16 lớp và tiếp tục thiếu vào các năm học tiếp theo.
- Hai trường TH và THCS liền kề gây nhiều khó khăn trong việc tổ chức các hoạt động, công tác quản lý và công tác dạy và học của 2 trường.
- Cơ sở vật chất của nhà trường không đáp ứng điều kiện về cơ sở vật chất theo thông tư số 13/2020/TT-BGDĐT để đảm bảo các điều kiện công nhận trường chuẩn Quốc gia trong những giai đoạn tiếp theo.
- Phòng bộ môn Vật lý các thiết bị dạy- học và bàn ghế học sinh bị hư hỏng không sử dụng được.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2023 - 2024

1. Kết quả thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục

- Huy động học sinh tốt nghiệp tiểu học vào học lớp 6: 100%
- Tuy nhiên, thực tế 186/192 em đạt 96,9% theo kế hoạch. *(Do thực hiện theo Quyết định số 1345/UQĐ-UBND ngày 29/5/2023 của UBND thị xã Đông Triều về việc phân vùng tuyển sinh (HS có nơi thường trú tại khu Kim Thành- Kim Sơn có thể tham gia tuyển sinh tại THCS Kim Sơn, THCS Mạo Khê I)*
- Duy trì hệ thống trường lớp đến cuối năm học: 16 lớp với 568 học sinh.
 - Duy trì tỷ lệ chuyên cần hàng tháng đạt trên 98%.
 - PCGDTH đúng độ tuổi: Đạt 100%.
 - PCGDTHCS: Trường giữ vững đạt chuẩn xóa mù chữ mức độ 2, phổ cập giáo dục THCS mức độ 3.

2. Kết quả công tác chỉ đạo dạy và học

2.1. Thực hiện kế hoạch giáo dục

a. Chỉ đạo thực hiện xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học

- Căn cứ vào kế hoạch thời gian năm học do Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định, Hiệu trưởng tổ chức xây dựng và ban hành kế hoạch thời gian thực hiện chương trình của từng môn học bắt buộc, môn học tự chọn, môn học lựa chọn, chuyên đề học tập lựa chọn, hoạt động giáo dục bắt buộc, nội dung giáo dục địa phương bảo đảm tổng số tiết/năm học quy định trong chương trình. Chương trình mỗi môn học ở mỗi khối lớp được bố trí phù hợp trong cả năm học. Nhà trường chủ động bố trí thời gian thực hiện chương trình bảo đảm tính khoa học, sư phạm, không gây áp lực đối với học sinh, không bắt buộc phải dạy môn học ở

tất cả các tuần, không bắt buộc phải chia đều số tiết/tuần để sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất và đội ngũ giáo viên, nhân viên của nhà trường.

- Kế hoạch dạy học các môn học của nhà trường thực hiện trong năm học 2023-2024 được củng cố, bổ sung những nội dung có liên quan đến các lớp học dưới; những kiến thức, kĩ năng còn hạn chế do phải học trực tuyến, học trên truyền hình hoặc các hình thức học tập khác trong các năm học và tinh giản nội dung dạy học theo Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2020-2021; Công văn số 5512/BGDĐT- GDTrH ngày 18/12/2020 và Công văn số 175/SGDĐT-GDTrH ngày 20/01/2021 về việc hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường; Công văn số 2369/SGDĐT-GDTrH ngày 13/9/2018 của Sở GDĐT về thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh; Công văn số 1055/SGD&ĐT-GDPT ngày 08/5/2023 và số 675/PGD&ĐT ngày 13/5/2023 về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp cấp trung học trong chương trình GDPT 2018; Công văn số 3107/SGD&ĐT-GDPT ngày 28/10/2022 và CV số 1422/PGD&ĐT ngày 04/12/2022 về việc hướng dẫn học nội dung giáo dục địa phương cấp trung học theo chương trình GDPT 2018.

- Các tổ chuyên môn đã tiến hành xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học và thực hiện theo Quyết định số 182/QĐ-THCSKS ngày 05/9/2023 của Hội đồng trường THCS Kim Sơn về việc Phê duyệt Kế hoạch giáo dục nhà trường năm học 2023-2024.

* Đối với thực hiện Chương trình GDPT 2018 lớp 6,7,8:

Chỉ đạo tổ, nhóm chuyên môn trên cơ sở tài liệu sách giáo khoa lớp 6, 7,8 tổ chức rà soát, thảo luận, thống nhất xây dựng kế hoạch giáo dục các môn học thực hiện trong từng học kỳ, năm học theo hướng dẫn của các cấp về việc hướng dẫn xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

* Thực hiện Chương trình GDPT 2006 đối với lớp 9:

- Tổ chuyên môn căn cứ khung nội dung chương trình giáo dục hiện hành của Bộ Giáo dục 2006, Hướng dẫn tại Công văn số 3280/BGDĐT-GDTrH ngày 27/8/2020 về việc hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học cấp trung học cơ sở, trung học phổ thông xây dựng kế hoạch dạy học các môn học thực hiện theo Công văn số 2197/SGDĐT-GDTrH ngày 24/8/2020 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực học sinh từ năm học 2020-2021, lưu ý tăng cường hỗ trợ các nội dung theo CT GDPT 2018 để chuẩn bị kiến thức cho học sinh lớp 9 (CT GDPT 2006) học lên lớp 10 theo CT GDPT 2018.

b, Tổ chức HĐ giáo dục ngoài giờ lên lớp và hoạt động ngoài giờ chính khóa

*** *Dạy hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp***

- ***Đối với khối 6, 7,8:*** Thực hiện đúng, đủ hoạt động giáo dục bộ môn HĐTN - HN(03 tiết/tuần) được quy định tại chương trình GDPT 2018.

- ***Đối với khối 9:*** Thực hiện đủ các chủ điểm hoạt động giáo dục được quy định tại CTGDPT do Bộ GD&ĐT ban hành với thời lượng tiết học cụ thể như các môn học trên thời khóa biểu chính khóa, tổ chức học tập theo lớp (18 tiết/năm). Nhà trường thống nhất lựa chọn các chủ đề phù hợp với tình hình thực tiễn nhà trường và địa phương. Phân công giáo viên phụ trách được tính giờ dạy như các môn học khác.

Kết quả: 100% học sinh nhà trường được học tập các chủ điểm hàng tháng theo quy định của học kỳ.

Đánh giá xếp loại làm căn cứ để xét hạnh kiểm học sinh trong năm học.

*** *Hoạt động Giáo dục không bắt buộc:***

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch từ đầu năm học dựa trên tình hình thực tế, thiết kế các hoạt động trải nghiệm sáng tạo để lồng ghép vào các hoạt động của tổ nhóm bộ môn dựa trên các nhóm nội dung: Giáo dục và phát triển cá nhân; Quê hương đất nước và hòa bình thế giới; Cuộc sống gia đình; Thế giới nghề nghiệp; Khoa học và nghệ thuật.

Nhà trường đã tổ chức được cho HS tham gia Ngày Hội giao lưu Tiếng Anh cấp thị xã (Ngày 21/10/2023) và đạt giải Nhì toàn đoàn; Tổ chức cho HS tham gia trải nghiệm tại Khu di tích lịch sử Bạch Đằng Giang. Qua các hoạt động trải nghiệm giúp các em học sinh trường khám phá những nét đẹp lịch sử, các công trình kiến trúc tiêu biểu và những giá trị lịch sử, văn hóa của đất nước thông qua khám phá các khu di tích lịch sử, khu du lịch sinh thái đất nước. Qua đó làm tăng sự hiểu biết của các em về các địa danh này; giúp học sinh thêm yêu quê hương, đất nước và con người Việt Nam, có ý thức giữ gìn, phát huy truyền thống dân tộc. Từ đó, các em sẽ có định hướng học tập sát thực tế hơn, có nhiều động lực hơn và phát huy tình yêu quê hương, đất nước, con người Việt Nam. Đồng thời tạo sự thân thiện, đoàn kết giữa giáo viên - học sinh, giữa các em học sinh với nhau.

c, Triển khai dạy học ngoại ngữ

Chỉ đạo nhóm giáo viên Tiếng Anh xây dựng kế hoạch môn học phù hợp điều kiện thực tiễn, học sinh nhà trường để tiếp tục thực hiện Kế hoạch 149/KH-UBND ngày 25/9/2018 của UBND tỉnh về dạy và học ngoại ngữ trong hệ thống giáo dục quốc dân giai đoạn 2017-2025; Chuyên môn nhà trường duy trì hiệu quả việc tổ chức dạy học Tiếng Anh theo chương trình hiện hành. Giáo viên

giảng dạy Tiếng Anh phải quan tâm đủ 4 kỹ năng (nghe, nói, đọc, viết), trong đó chú ý kỹ năng nghe và nói để học sinh có thể giao tiếp trong học tập, cuộc sống.

- Đối với lớp 6, 7,8: Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ GDĐT (03 tiết/tuần).

- Đối với lớp 9: Tiếp tục thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Quyết định số 16/2006/QĐ-BGDĐT (02 tiết/tuần);

- Xây dựng kế hoạch cụ thể về tổ chức các hoạt động câu lạc bộ Tiếng Anh trong nhà trường theo Kế hoạch số 1469/PGD&ĐT ngày 13/9/2023 của Phòng GD&ĐT về việc Tổ chức Ngày hội Tiếng Anh - English Festival dành cho học sinh trung học cơ sở, năm 2023 cấp thị xã nhằm nâng cao chất lượng dạy và học đối với giáo viên.

d, Giáo dục học sinh sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả

- Ngay từ đầu năm học GV và học sinh đã được nhà trường triển khai nội quy quy định về việc sử dụng an toàn và tiết kiệm điện, nước sinh hoạt, an ninh an toàn trường học.

- Hình thành cho CBGV và học sinh thói quen sử dụng tiết kiệm và hiệu quả nguồn điện năng sinh hoạt hàng ngày (ở trường và gia đình). Có chế độ thưởng phạt rõ ràng đối với những cá nhân và tập thể thực hiện tốt và chưa tốt những nội quy ,quy định của trường và liên đội đề ra.

2.2. Thực hiện chương trình GDPT 2018 đối với lớp 6, 7,8

a. Công tác chuẩn bị

- Nhà trường đã tiến hành thành lập Hội đồng thẩm định sách giáo khoa lớp 6,7,8 theo đúng hướng dẫn tại Thông tư 25/2020/TT-BGDĐT về việc Quy định lựa chọn sách giáo khoa trong cơ sở giáo dục phổ thông ngày 26 tháng 08 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Hội đồng đã nghiên cứu các bộ sách được Bộ Giáo dục và Đào tạo phê duyệt, dựa trên tình hình thực tế tại địa phương, đối tượng học sinh cũng như nội dung của các bộ sách và lựa chọn ra bộ sách giáo khoa lớp 6, 7,8 sử dụng trong nhà trường và công bố danh mục sách giáo khoa tới toàn thể GV, NV, học sinh, phụ huynh và trên trang Website nhà trường.

- Sau khi lựa chọn, thống nhất SGK để làm tài liệu giảng dạy, đầu tháng 8/2023 nhà trường tổ chức, phân công cho giáo viên phụ trách lớp 6, 7,8 nghiên cứu chương trình sách giáo khoa từng môn học, chia tiết dạy, xây dựng kế hoạch dạy học.

- Tổ chức cho giáo viên tham gia các buổi hội thảo, tập huấn sử dụng SGK8 và tổ chức cho giáo viên lớp 6, 7,8 dạy minh họa các dạng bài ở tất cả các môn học để từ đó rút kinh nghiệm, thống nhất phương pháp, quy trình, cách thức tổ chức dạy học.

- Tập trung dự giờ, rút kinh nghiệm các tiết dạy trong các tuần học, đổi mới công tác đánh giá tiết dạy. Đổi mới hình thức sinh hoạt chuyên môn, duy trì thường xuyên việc bồi dưỡng và tự bồi dưỡng của giáo viên.

b. Kết quả đạt được

*** Đối với giáo viên**

- Thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp hình thức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh theo quy định của Chương trình GDPT 2018. Nhà trường đã chủ động tổ chức một số buổi hoạt động trải nghiệm tập thể để củng cố kiến thức, kỹ năng thực hành cho học sinh

- Tổ chức 01 chuyên đề cấp tổ, 02 chuyên đề cấp trường, 01 chuyên đề cấp cụm bộ môn Nghệ thuật (Âm nhạc) về dạy học theo chương GDPT 2018. Chỉ đạo đổi mới sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học để thảo luận, trao đổi rút kinh nghiệm bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ.

- Đã tổ chức dự giờ, thăm lớp đối với tất cả các môn học ở lớp 6, 7,8 để trao đổi, rút kinh nghiệm trong công tác dạy và học.

*** Đối với học sinh**

Học sinh được thực hành, trải nghiệm nhiều hơn, vận dụng kiến thức, kỹ năng đã học để giải quyết vấn đề trong học tập và đời sống, phát huy tính chủ động và tiềm năng của mỗi học sinh qua đó phát triển năng lực, phẩm chất người học. Sau khi học xong chương trình lớp 6, 7,8, học sinh mạnh dạn tự tin có kỹ năng cơ bản để tự chăm sóc, bảo vệ bản thân, hình thành những hành vi giao tiếp, ứng xử phù hợp, điều chỉnh cảm xúc; có ý thức hợp tác nhóm và hình thành được năng lực giải quyết vấn đề.

2.3. Đổi mới PPDH, hình thức tổ chức dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất năng lực HS. Thực hiện các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học

2.3.1. Đổi mới phương pháp, hình thức dạy học

- Thực hiện tốt việc đổi mới phương pháp hình thức dạy học theo định hướng phát triển phẩm chất và năng lực của học sinh theo quy định của Chương trình GDPT 2018 theo Công văn số 2272/SGDĐT-GDPT ngày 21 tháng 08 năm 2023 của Sở Giáo dục và Đào tạo Quảng Ninh về Hướng dẫn tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh THCS và THPT từ năm học 2023 – 2024. Nhà trường đã ban hành Kế hoạch số 185/KH-THCSKS ngày 06 tháng 09 năm 2023 chỉ đạo thực hiện công tác tổ chức kiểm tra, đánh giá học sinh năm học 2023 – 2024 và triển khai tới toàn thể CBGVNV.

- Giáo viên tích cực vận dụng các phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học tích cực phù hợp với đặc trưng bộ môn nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo, rèn luyện khả năng tự học và vận dụng kiến thức, kỹ năng của học sinh; tích cực vận dụng dạy học giải quyết vấn đề, các phương pháp thực hành, dạy

học theo chủ đề trong các môn học; tích cực ứng dụng công nghệ thông tin phù hợp với nội dung bài học; bảo đảm cân đối giữa trang bị kiến thức, rèn luyện kỹ năng và định hướng thái độ, hành vi cho học sinh.

- Thực hiện dạy phân hóa đối tượng học sinh, chú trọng việc xây dựng kế hoạch bài học gắn với đối tượng cụ thể, thiết kế tiến trình dạy học thành các hoạt động học để thực hiện cả ở trên lớp và ngoài lớp học đáp ứng mục tiêu học tập của học sinh. Giáo viên chú trọng sử dụng hợp lý sách giáo khoa khi giảng bài trên lớp, sắp xếp hợp lý hoạt động của giáo viên và học sinh; tăng cường kỹ năng thực hành, vận dụng kiến thức.

- Giáo viên chú trọng rèn luyện cho học sinh phương pháp tự học, tự nghiên cứu sách giáo khoa để tiếp nhận và vận dụng kiến thức mới thông qua giải quyết nhiệm vụ học tập đặt ra trong bài học; dành nhiều thời gian trên lớp cho học sinh luyện tập, thực hành, trình bày, thảo luận, bảo vệ kết quả học tập của mình; giáo viên tổng hợp, nhận xét, đánh giá, kết luận để học sinh tiếp nhận và vận dụng.

2.3.2. Đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh

- Để thực hiện đổi mới phương pháp giảng dạy BGH đã có kế hoạch triển khai nhiều biện pháp, nhiều hoạt động: Xây dựng kế hoạch chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn thực hiện việc đổi mới PPDH, đổi mới kiểm tra đánh giá. Tổ chức các chuyên đề chuyên môn trong các buổi sinh hoạt tổ chuyên môn, cụm chuyên môn. Tổ chức cho giáo viên tham gia các cuộc thi giáo viên dạy giỏi cấp trường, Giáo viên dạy giỏi cấp tỉnh năm 2024, tham gia Hội giảng chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11; 26/3.

Các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch chỉ đạo chung, giáo viên xây dựng kế hoạch cá nhân về đổi mới phương pháp, hình thức kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh cụ thể cho từng bộ môn, thực hiện nghiêm túc trong năm học với các yêu cầu cơ bản như sau:

a, Đối với khối lớp 6, 7, 8

Thực hiện Thông tư số 22/2021/TT-BGDĐT ngày 20/7/2021 của Bộ GDĐT về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT (gọi tắt là Thông tư 22), Công văn số 2613/BGDĐT ngày 23/6/2021 của Bộ GDĐT về việc triển khai thực hiện chương trình GDTrH năm học 2021-2022; Công văn số 2406/SGDĐT - GDPT ngày 27/8/2021 của Sở GDĐT về việc hướng dẫn triển khai thực hiện Thông tư 22. Cụ thể:

- *Đối với môn Ngữ văn:* Tiếp tục thực hiện kiểm tra, đánh giá theo Công văn số 3175/BGDĐT-GDTrH ngày 21/7/2022 của Bộ GDĐT và Công văn số 2447/SGDĐT-GDPT ngày 30/8/2022 của Sở GDĐT đối với khối lớp: 6, 7, 8;

khuyến khích các nhà trường vận dụng nội dung kiểm tra, đánh giá đối với khối lớp 9

- Môn Lịch sử và Địa lí bao gồm 02 phân môn Lịch sử và Địa lí, mỗi phân môn chọn 02 điểm kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong một học kì; bài kiểm tra, đánh giá định kì gồm nội dung của 02 phân môn theo tỷ lệ tương đương về nội dung dạy học của 02 phân môn tính đến thời điểm kiểm tra, đánh giá (50%).

- Môn Nghệ thuật bao gồm 02 nội dung Âm nhạc và Mĩ thuật, mỗi nội dung chọn 01 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong từng học kì; khuyến khích thực hiện kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Bài kiểm tra, đánh giá định kì bao gồm 02 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được thực hiện riêng theo từng nội dung tương tự như môn học đánh giá bằng nhận xét; kết quả bài kiểm tra, đánh giá định kì được đánh giá mức Đạt khi cả 2 nội dung Âm nhạc, Mĩ thuật được đánh giá mức Đạt.

- Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; Nội dung giáo dục của địa phương: giáo viên được phân công dạy học nội dung nào thực hiện kiểm tra, đánh giá thường xuyên đối với nội dung đó; khuyến khích thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì thông qua bài thực hành, dự án học tập. Hiệu trưởng giao cho một giáo viên trong số các giáo viên được phân công dạy học chủ trì, thống nhất với các giáo viên còn lại để quyết định việc chọn 02 kết quả kiểm tra, đánh giá thường xuyên trong mỗi học kì và tổ chức thực hiện việc kiểm tra, đánh giá định kì theo quy định.

*** Hình thức đánh giá đối với các môn học**

- Đánh giá bằng nhận xét đối với các môn học: Giáo dục thể chất, Nghệ thuật, Âm nhạc, Mĩ thuật, Nội dung giáo dục của địa phương, Hoạt động trải nghiệm, hướng nghiệp; kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng nhận xét theo 01 (một) trong 02 (hai) mức: Đạt, Chưa đạt.

- Đánh giá bằng nhận xét kết hợp đánh giá bằng điểm số đối với các môn học còn lại trong Chương trình giáo dục phổ thông; kết quả học tập theo môn học được đánh giá bằng điểm số theo thang điểm 10, nếu sử dụng thang điểm khác thì phải quy đổi về thang điểm 10. Điểm đánh giá là số nguyên hoặc số thập phân được lấy đến chữ số thập phân thứ nhất sau khi làm tròn số.

*** Thời lượng và số lần kiểm tra, đánh giá**

+ Đánh giá thường xuyên

- Đánh giá thường xuyên được thực hiện thông qua: hỏi - đáp, viết, thuyết trình, thực hành, thí nghiệm, sản phẩm học tập.

- Đối với một môn học, mỗi học sinh được kiểm tra, đánh giá nhiều lần, trong đó chọn một số lần kiểm tra, đánh giá phù hợp với tiến trình dạy học theo kế hoạch giáo dục của tổ chuyên môn, ghi kết quả đánh giá vào sổ theo dõi và đánh giá học sinh (theo lớp học) để sử dụng trong việc đánh giá kết quả học tập môn học.

+ **Đánh giá định kì:** Trong năm nhà trường tổ chức đánh giá giữa kì và đánh giá cuối kì, được thực hiện thông qua bài kiểm tra trên giấy đảm bảo đúng quy chế quy định.

b. Đối với các khối 9

Tiếp tục thực hiện đánh giá theo Thông tư số 58/2011/TT- BGDDT ngày 12/12/2011 của Bộ GDĐT về Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT (Gọi tắt là Thông tư 58); Thông tư số 26/2020/TT- BGDDT ngày 26/8/2020 của Bộ GDĐT về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế đánh giá, xếp loại học sinh THCS và học sinh THPT ban hành kèm theo Thông tư 58. Trong năm nhà trường xây dựng kế hoạch chỉ đạo về tổ chức kiểm tra thường xuyên, định kỳ cụ thể đến các tổ chuyên môn đảm bảo yêu cầu về đề kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Trong năm nhà trường tổ chức kiểm tra giữa kỳ 02 lần và cuối kỳ 02 lần đảm bảo đúng quy chế quy định.

* **Đối với môn Tiếng Anh 9:** Tiếp tục thực hiện theo Công văn số 5333/BGDĐT-GDTrH ngày 29/9/2014 và Công văn số 3333/BGDĐT-GDTrH ngày 07/7/2016 của Bộ GDĐT về việc sử dụng định dạng đề thi đánh giá năng lực tiếng Anh dành cho học sinh phổ thông từ năm học 2015-2016.

2.3.3. Thực hiện các chuyên đề đổi mới phương pháp dạy học

Trong năm các tổ CM thực hiện nghiêm túc các nội dung chuyên đề đã xây dựng từ đầu năm học. Cụ thể:

STT	Tên chuyên đề	Cấp tổ chức	Môn	Thời gian thực hiện	Phân công GV dạy
1	“Nâng cao hiệu quả việc khai thác, sử dụng TBDH ảo trong hỗ trợ dạy học”	Tổ	KHTN; LỊCH SỬ & ĐỊA LÝ.	Tháng 10/2023	1. Nguyễn Mạnh Tùng; 2. Đoàn Thị Yến; 3. Ngô Thị Cẩm Thương
2	ENGLISH FESTIVAL- NGÀY HỘI TIẾNG ANH	THỊ XÃ	TIẾNG ANH	21 Tháng 10 NĂM 2023	Nhóm Giáo viên Tiếng Anh
3	“Tổ chức hiệu quả hoạt động đổi mới kiểm tra đánh giá cho HS trong dạy học”	Trường	NGŨ VĂN; TOÁN	Tháng 11/2023	Nguyễn Thị Thu Hằng; Trương Văn Dũng

4	HỘI THI GIÁO VIÊN DẠY GIỎI CẤP TRƯỜNG	TRƯỜNG		TUẦN 4 ; THÁNG 11	25 giáo viên tham dự
5	Tạo động lực phát triển kỹ năng thực hành.	Trường;	Âm nhạc; Tin học	Tháng 12/2023	Đặng Văn Thanh; Dương Thùy Giang
6	HỘI THI GIÁO VIÊN DẠY GIỎI CẤP TỈNH	SỞ GD&ĐT			07 Giáo viên đạt Đặng Văn Thanh; Dương Thùy Giang Nguyễn Thị Thu Hằng; Trương Văn Dũng Nguyễn Mạnh Tùng; Nguyễn Văn Sơn; Nguyễn Thị Hoa Hạ
7	Nâng cao hiệu quả đổi mới PP, cách thức tổ chức dạy học cho học sinh đáp ứng CT GDPT 2018	Cục	GD&DP; HĐTN, HN; Nghệ thuật (Âm nhạc)	16/3/2024	- Dạy thực nghiệm: Đặng Văn Thanh - Báo cáo: Nguyễn Thị Thu Hằng

2.3.4. Sử dụng đồ dùng thiết bị dạy học trong giảng dạy, ứng dụng CNTT

- Nhà trường đã xây dựng kế hoạch chỉ đạo ứng dụng CNTT, sử dụng thiết bị phòng học bộ môn, thiết bị đồ dùng hiện có trong giảng dạy các bộ môn rất cụ thể, giao chỉ tiêu đến từng GV.

- Thực hiện quản lý sổ điểm trên phần mềm SMAS: Giáo viên cập nhật điểm thường xuyên đảm bảo tiến độ theo quy định.

- 100% giáo viên xây dựng kế hoạch sử dụng thiết bị dạy học, trong đó lên kế hoạch ứng dụng CNTT và phòng học TM cụ thể, rõ ràng.

- 100% giáo viên thực hiện nghiêm túc việc ứng dụng CNTT trong giảng dạy, tích cực sử dụng PHTM, ứng dụng qua mạng Wlan vào giảng dạy.

- Giáo viên tích cực sử dụng thiết bị dạy học hiện đại, phù hợp để nâng cao chất lượng bài dạy.

- Chỉ đạo Tổ chuyên môn, GVBM rà soát kiểm kê thiết bị dạy học hiện có, đăng ký, đề xuất mua sắm thiết bị dạy học phục vụ CT GDPT 2028 theo hướng dẫn các cấp đúng tiến độ.

2.4. Công tác bồi dưỡng đội ngũ; Bồi dưỡng thường xuyên; Công tác dự giờ thăm lớp

** Công tác bồi dưỡng đội ngũ, bồi dưỡng thường xuyên:*

- Thực hiện nghiêm túc bồi dưỡng thường xuyên theo kế hoạch.
- + 100% giáo viên có tinh thần tự học, tự bồi dưỡng thường xuyên nâng cao năng lực chuyên môn cá nhân.
- + 100% giáo viên tham gia đánh giá Chuẩn nghề nghiệp GV phổ thông trên TEMIS năm học 2023-2024, đang trong quá trình hoàn thiện và tải các minh chứng lên hệ thống.
- + Bồi dưỡng chính trị, thời sự, nghị quyết, chính sách của Đảng, Nhà nước bao gồm tổng quát về nhiệm vụ kinh tế xã hội, đi sâu về quan điểm đường lối phát triển giáo dục và đào tạo; tình hình phát triển kinh tế - xã hội và Giáo dục & Đào tạo của tỉnh Quảng Ninh và thị xã Đông Triều trong toàn ngành.
- + Giáo viên tự dự giờ bồi dưỡng chuyên môn ít nhất 02 tiết/tháng. Tổ chuyên môn dự giờ đạt ít nhất 02 tiết/GV/học kỳ.
- + Không ngừng nâng cao chất lượng hoạt động của các tổ nhóm chuyên môn, đổi mới sinh hoạt tổ chuyên môn theo nghiên cứu bài học.
- + Thực hiện các chuyên đề cấp tổ, cấp trường theo kế. Qua mỗi chuyên đề giáo viên học hỏi được nhiều kinh nghiệm từ các đồng nghiệp.
- + Động viên, tạo điều kiện để giáo viên thi giáo viên giỏi cấp trường, cấp thị xã. Qua các cuộc thi giáo viên xác định được những mặt mạnh và hạn chế của mình từ đó có những điều chỉnh phù hợp.

- Kết quả công tác BDTX trong năm:

Đối với CBQL: Hoàn thành: 02

Đối với GV: Hoàn thành: 25

* **Công tác dự giờ:** Chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dự giờ giáo viên qua các đợt thao giảng, các tiết kiểm tra hoạt động sư phạm giáo viên và kế hoạch tự bồi dưỡng của giáo viên qua công tác dự giờ thăm lớp. Cụ thể các tiết giáo viên tham gia dự giờ:

- Số tiết dự giờ GV tham gia Hội thi GVDG cấp trường: Tổng số: 25 tiết (Xếp loại Giỏi: 25 tiết).

- Số biện pháp GV tham gia Hội thi GVDG cấp trường: Tổng số: 25 tiết (Xếp loại Đạt: 25 tiết).

2.5. Công tác bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo thanh toán HS yếu, tham gia các cuộc thi, hội thi trong CBGVNV và học sinh

- Đầu năm nhà trường chỉ đạo các tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch phân loại nắm bắt tình hình học sinh khá giỏi, học sinh yếu kém ở các bộ môn phân công giáo viên phụ trách trong năm học. Các cuộc thi, hội thi đã đảm bảo đủ số lượng tham gia. Chất lượng tương đối đảm bảo.

- Phần lớn giáo viên được phân công bồi dưỡng HSG, phụ đạo HS yếu kém đều thực hiện nghiêm túc. Việc phụ đạo học sinh yếu kém được tất cả các giáo viên chủ động và tích cực lồng ghép vào trong các tiết dạy.

- 100% giáo viên trong thực hiện nghiêm túc công tác bồi dưỡng HS giỏi, phụ đạo thanh toán HS yếu. Việc phụ đạo học sinh yếu được tất cả các giáo viên chủ động và tích cực lồng ghép vào trong các tiết dạy.

- Các đồng chí giáo viên được phân công phụ trách đã tích cực bồi dưỡng đội tuyển học sinh giỏi lớp 8,9, học sinh giỏi các lớp 6,7 và phụ đạo học sinh yếu thường xuyên, đúng kế hoạch đối với các khối lớp 6,7,8,9.

*** Về kết quả**

Cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” có 01 giáo viên đạt giải nhì cấp Quốc gia bảng C.

Cuộc thi viết "Quảng Ninh 60 năm xây dựng và phát triển" có 01 Giáo viên đạt Giải Ba cấp TX.

Hội thi GVG cấp trường năm học 2023-2024: Có 25 GV đạt danh hiệu GVG cấp trường,

Hội thi GVG cấp tỉnh năm 2024 có 07 GV đạt danh hiệu GVG cấp Tỉnh.

Ngày hội giao lưu “Các câu lạc bộ Tiếng anh dành cho học sinh cấp THCS cấp thị xã: Giải Nhì chào hỏi, giải Nhì Tài năng, Giải Nhì đồng đội.

Cuộc thi KHKT năm 2024

+ Cấp thị xã: 02 học sinh đạt giải nhất, 02 giải học sinh đạt giải Nhì, 02 học sinh đạt Tư.

+ Cấp tỉnh: có 02 học sinh đạt giải Tư.

Cuộc thi Tin học trẻ cấp tỉnh năm 2023 có 02 học sinh đạt giải Ba bảng D2.

Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng năm 2023 có 04 học sinh đạt giải nhì.

Cuộc thi sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng cấp thị xã năm 2024 có 03 học sinh đạt giải Ba, 04 học sinh đạt giải Khuyến khích.

Cuộc thi học sinh giỏi các môn văn hóa

+ Cấp thị xã có 17 học sinh đạt giải (05 học sinh đạt giải Ba, 12 học sinh đạt giải khuyến khích);

+ Cấp tỉnh có 04 học sinh đạt giải (03 học sinh đạt giải Ba, 01 học sinh đạt giải khuyến khích);

Cuộc thi sáng kiến đảm bảo trật tự trường học về phòng ngừa bạo lực học đường và lao động trẻ em cấp thị xã có 02 học sinh đạt giải khuyến khích.

Hội khỏe Phù Đổng:

+ Cấp thị xã: 05 học sinh đạt huy chương đồng, 01 học sinh đạt huy chương bạc, 03 học sinh đạt huy chương vàng;

+ Cấp tỉnh: 01 học sinh đạt huy chương Đồng.

Cuộc thi IOE:

+ Cấp trường: 01 học sinh được vinh danh giải khuyến khích Toàn quốc; 02 học sinh được vinh danh giải khuyến khích toàn Tỉnh; Cấp quận, huyện: 01 học sinh được vinh danh giải nhì, 02 học sinh được vinh danh giải ba; 03 học sinh được vinh danh giải khuyến khích toàn Tỉnh;

+ Cấp tỉnh: 06 học sinh được vinh danh giải ba; 02 học sinh được vinh danh giải khuyến khích toàn Tỉnh.

Ngày hội văn hóa thể thao thị xã Đông Triều có 01 giáo viên tham gia đạt giải nhì nội dung đôi nữ bóng bàn (góp phần Giải nhất toàn đoàn khối THCS).

3. Về việc thực hiện công tác giáo dục đạo đức học sinh, hoạt động ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp và Y tế trường học

3.1. Công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống

- Nghiêm túc triển khai Chỉ thị số 05/CT-TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh nội dung chuyên đề năm 2023 và năm 2024. Trường đã triển khai tới 100% cán bộ, giáo viên nhân viên trong trường xây dựng kế hoạch cá nhân và đăng ký thi đua học tập đạo đức và phong cách làm việc của Bác. 100% đoàn viên và HS tham gia cuộc thi trực tuyến “Tuổi trẻ học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh năm 2023”.

- Nhà trường phối hợp với công đoàn xây dựng và thực hành bộ quy tắc ứng xử văn hóa đối với cán bộ, giáo viên nhân viên trong trường, có khen thưởng và kỷ luật cụ thể. Tổ chuyên môn ngày càng quan tâm, chú trọng tăng cường công tác giáo dục kỹ năng sống cho học sinh và phối hợp với phụ huynh rèn kỹ năng cho các con trong các hoạt động ở nhà.

- Tổ chức HS tham gia các tiết mục văn nghệ chào mừng các Hội nghị lớn của địa phương, trường, các hoạt động văn hóa văn nghệ quần chúng khác. Tổ chức thành công các chương trình văn nghệ chào mừng ngày toàn dân đưa trẻ đến trường; chào mừng ngày nhà giáo Việt nam 20/11, ...

3.2. Công tác quản lý học sinh

- Tăng cường các biện pháp phối hợp đảm bảo an ninh, an toàn trật tự trường học. Thực hiện có hiệu quả công tác quản lý, tuyên truyền giáo dục và phối hợp ngăn chặn, phòng ngừa các tệ nạn xã hội xâm nhập vào trường học. Chủ động đề xuất và thực hiện các giải pháp xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện phòng chống bạo lực học đường. Phối hợp tốt với công an xã đảm bảo an ninh trật tự trong nhà trường.

- Triển khai thực hiện các quy định tại Thông tư số 18/2023/TT- BGDDT ngày 26/10/2023 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng trường học an toàn, phòng, chống tai nạn thương tích trong cơ sở giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục thường xuyên; Thông tư số 124/2021/TT-BCA ngày 28/12/2021 của Bộ Công an quy định về khu dân cư, xxa phường, thị trấn, cơ quan, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục đạt tiêu chuẩn “An toàn về an ninh, trật tự”.

- Tổ chức Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm học 2023-2024 theo chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo.

- Tổ chức các hoạt động tuyên truyền giáo dục cho HS về phòng, chống tai nạn thương tích, tham gia các hoạt động vui khỏe, bổ ích trong dịp hè 2024.

3.3. Tổ chức các hoạt động ngoài giờ

- Tổ chức tuần hoạt động tập thể, Lễ khai giảng chào mừng năm học mới.
- Tổ chức vui Tết trung thu, Tết nguyên đán cho học sinh, chơi trò chơi, văn nghệ tại các Chi đội.

- Tổ chức hoạt động ngoại khóa tuyên truyền: “Ngày phát luật nước CHXHCN Việt Nam”.

- Ôn lại truyền thống kỷ niệm ngày nhà giáo Việt Nam 20/11, truyền thống Đoàn- Đội TN-TN TP Hồ Chí Minh.

- Tham gia các cuộc thi do các cấp phát động

- Chỉ đạo các GV chủ động xây dựng kế hoạch dạy NGLL, GDHN (Khối 9) theo từng chủ điểm tháng theo qui định có lồng ghép giáo dục kỹ năng sống trong các tiết dạy.

3.4. Công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học

- Tiếp tục triển khai thực hiện các văn bản về công tác giáo dục thể chất và thể thao trường học của Bộ GD&ĐT, Sở GD&ĐT, Phòng GD&ĐT chỉ đạo. Tăng cường tổ chức bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên, cán bộ quản lý công tác giáo dục thể chất trong trường học; Thành lập Đội tuyển thể dục thể thao. Tạo điều kiện cho học sinh, cán bộ, giáo viên được tham gia tập luyện và thi đấu các giải thể thao cấp trường chuẩn bị điều kiện thiết yếu cho các cuộc thi cấp thị xã, cấp tỉnh.

- Kết quả: 100% học sinh nhà trường được đánh giá đạt yêu cầu về thể lực và chất lượng bộ môn Thể dục.

- Kết quả mũi nhọn:

Hội khỏe Phù Đổng:

- + Cấp thị xã: 05 học sinh đạt huy chương đồng, 01 học sinh đạt huy chương bạc, 03 học sinh đạt huy chương vàng;

- + Cấp tỉnh: 01 học sinh đạt huy chương Đồng.

Ngày hội văn hóa thể thao thị xã Đông Triều có 01 giáo viên tham gia đạt giải nhì nội dung đôi nữ bóng bàn (góp phần Giải nhất toàn đoàn khối THCS).

- Tăng cường tổ chức các hình thức giao lưu các trò chơi vận động, dân gian cho học sinh. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống tai nạn đuối nước, phòng chống bạo lực học đường, phòng chống xâm hại trẻ em, an toàn giao thông, an toàn an ninh mạng...., tổ chức hoạt động trải nghiệm chào hè 2024 “Hè vui an toàn, học ngàn điều hay”, góp phần nâng cao nhận thức, trách nhiệm của CBGVNV, cha mẹ học sinh và học sinh trong suốt năm học và hè 2024.

3.5. Công tác Y tế trường học và giáo dục bảo vệ môi trường

- Tiếp tục thực hiện nghiêm túc các văn bản quy phạm pháp luật về công tác y tế trường học, tập trung vào các nội dung chủ yếu: Kiện toàn Ban chăm sóc sức khỏe học sinh, xây dựng kế hoạch, đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị tối thiểu, nhân viên kiêm nhiệm công tác y tế nhà trường và tổ chức thực hiện các hoạt động y tế trường học tại các cơ sở giáo dục theo quy định tại Thông tư liên tịch số 13/2016/TTLT-BYT-BGDĐT ngày 12/05/2016 của Bộ Y tế và Bộ GDĐT quy định về công tác YTTH; Hướng dẫn liên ngành số 2991/LN-SGDĐT-SYT ngày 08/11/2017 của Sở GDĐT và Sở Y tế về hướng dẫn phối hợp chỉ đạo, tổ chức thực hiện công tác YTTH và các văn bản liên quan về công tác YTTH. Công văn số 127/UBND-GD ngày 25/04/2022 về việc thực hiện Chương trình y tế trường học trong cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở giai đoạn 2022-2025; Kế hoạch số 446/KH-PGD&ĐT ngày 29/4/2022 thực hiện Chương trình y tế trường học trong cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông gắn với y tế cơ sở trên địa bàn thị xã Đông Triều, giai đoạn 2022-2025. Công văn số 2265/UBND-VHXXH ngày 19/8/2023 về việc triển khai chủ động phòng chống dịch; Công văn số 1967/UBND-VHXXH ngày 24/7/2023 về việc tăng cường các biện pháp phòng chống dịch bệnh do muỗi truyền.- Hợp đồng Trạm y tế phường chăm sóc sức khỏe cho học sinh, tổ chức khám sức khỏe định kỳ đầu năm cho học sinh toàn trường. Tuyên truyền vận động 100% phụ huynh tham gia bảo hiểm y tế cho con em.

- Tổ chức các hoạt động truyền thông hưởng ứng Ngày Bảo hiểm y tế Việt Nam (01/07); ngày nước thế giới (22/03); tuần lễ quốc gia nước sạch, vệ sinh môi trường; ngày toàn dân hiến máu nhân đạo (07/04); ngày thế giới không thuốc lá (31/05); ngày môi trường thế giới (05/06); ngày vệ sinh yêu nước (02/07); tháng hành động vì trẻ em (từ 01-30/06); tuần lễ tiêm chủng (09-15/05); tháng hành động vì chất lượng vệ sinh, ATTP (15/04-15/05) và các sự kiện khác liên quan đến công tác truyền thông chăm sóc sức khỏe học sinh.

3.6. Công tác GD hướng nghiệp

Phân công giáo viên phụ trách công tác GD hướng nghiệp cho học sinh khối lớp 9. Phối hợp cùng giáo viên chủ nhiệm để từ đó có những tư vấn thích hợp cho phụ huynh và học sinh để chọn trường nghề vào học, trường THPT công lập phù hợp với lực học của mình.

4. Xếp loại hai mặt giáo dục, chất lượng các bộ môn

4.1. Kết quả xếp loại hai mặt giáo dục

4.1.1. Khối lớp 6, 7, 8 :

Về rèn luyện:

STT	Khối	Tổng số HS (*)	Rèn luyện							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%

Toàn trường		471	382	81,1	51	10,8	1	0,21	1	0,21
1	Khối 6	186	175	94,1	11	5,91	0	0	0	0
2	Khối 7	145	94	64,8	13	8,97	1	0,69	1	0,69
3	Khối 8	140	113	80,7	27	19,3	0	0	0	0

Về học tập:

STT	Khối	Tổng số HS (*)	Học tập								Khen thưởng cuối năm			
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Học sinh Xuất sắc		Học sinh Giỏi	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Toàn trường		471	112	23,8	196	41,6	162	34,4	1	0,21	5	1,06	107	20
1	Khối 6	186	44	23,7	74	39,8	67	36	1	0,54	2	1,08	42	16,1
2	Khối 7	145	35	24,1	61	42,1	49	33,8	0	0	1	0,69	34	22,8
3	Khối 8	140	33	23,6	61	43,6	46	32,9	0	0	2	1,43	31	22,1

4.1.2. Khối lớp 9:

Về hạnh kiểm:

Khối	Tổng số HS (*)	Hạnh Kiểm											
		Tốt		Khá		TB		Yếu		TB trở lên		Chưa đánh giá	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Khối 9	157	148	94,3	9	5,73	0	0	0	0	157	100	0	0

Về học tập:

Khối	Tổng số HS (*)	Học Lực													
		Giỏi		Khá		TB		Yếu		Kém		TB trở lên		Chưa đánh giá	
		SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Khối 9	157	27	17,2	51	32,5	79	50,3	0	0	0	0	157	100	0	0

Đánh giá chung:

- **Về hạnh kiểm/ Rèn luyện:** So với chỉ tiêu đầu năm công tác giáo dục đạo đức học sinh có nhiều tiến bộ. Tỷ lệ xếp loại hạnh kiểm Tốt tăng, giảm tỷ lệ hạnh kiểm khá, vẫn có HS xếp loại hạnh kiểm trung bình (Lớp 7B2).

- **Về học lực/ học tập:** So với chỉ tiêu đầu năm đề ra chất lượng đại trà có nhiều chuyển biến, tỷ lệ HSG khá giỏi tăng, giảm tỷ lệ học sinh trung bình, có 01 học sinh xếp loại CHƯA ĐẠT (01 HS lớp 6A4 ôn luyện hè kiểm tra lại). Tỷ lệ chuyển lớp thăng đối với lớp 6,7,8 đạt 99,79 %.

-Tốt nghiệp THCS của HS lớp 9: 157/157 đạt 100%, trong đó xếp loại tốt nghiệp loại giỏi: 27 em đạt 17,2%; Khá: 51 em đạt 32,5%; TB: 79 em đạt 50,3%.

- Đối với khối lớp 9: Phân luồng đạt 44/157 HS không dự thi vào THPT công lập chiếm 28,1% HS ra học trường dân lập, các trường nghề, bổ túc. Có 71,9% HS thi vào THPT công lập; (trong đó: có 02 học sinh dự thi vào trường

THPT chuyên Hạ Long; 01 học sinh dự thi vào trường THPT Lê Chân; 01 học sinh dự thi vào trường THPT Hoàng Hoa Thám; 10 học sinh dự thi vào trường THPT Hoàng Quốc Việt; 99 học sinh dự thi vào trường THPT Đông Triều)

4.2. Chất lượng các bộ môn

Môn	Khối	Tổng số HS (*)	8.0-10		6.5-7.9		5.0-6.4		3.5-4.9		0-3.4		Đ		CĐ	
			SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%	SL	%
Ngữ Văn	Khối 6	186	34	18.28	69	37.1	77	41.4	6	3.23	0	0				
	Khối 7	145	31	21.38	61	42.07	51	35.17	2	1.38	0	0				
	Khối 8	140	20	14.29	56	40	60	42.86	4	2.86	0	0				
	Khối 9	157	10	6.37	53	33.76	93	59.24	1	0.64	0	0				
	TS	628	95	15.13	239	38.06	281	44.75	13	2.07	0	0				
Toán	Khối 6	186	38	20.43	79	42.47	65	34.95	4	2.15	0	0				
	Khối 7	145	39	26.9	52	35.86	40	27.59	14	9.66	0	0				
	Khối 8	140	29	20.71	60	42.86	45	32.14	6	4.29	0	0				
	Khối 9	157	17	10.83	36	22.93	77	49.04	27	17.2	0	0				
	TS	628	123	19.59	227	36.15	227	36.15	51	8.12	0	0				
Tiếng Anh	Khối 6	186	28	15.05	61	32.8	94	50.54	3	1.61	0	0				
	Khối 7	145	24	16.55	43	29.66	74	51.03	4	2.76	0	0				
	Khối 8	140	27	19.29	50	35.71	60	42.86	3	2.14	0	0				
	Khối 9	157	27	17.2	45	28.66	85	54.14	0	0	0	0				
	TS	628	106	16.88	199	31.69	313	49.84	10	1.59	0	0				
Vật lí	Khối 9	157	14	8.92	64	40.76	79	50.32	0	0	0	0				
	TS	157	14	8.92	64	40.76	79	50.32	0	0	0	0				
GDCD	Khối 6	186	111	59.68	60	32.26	15	8.06	0	0	0	0				
	Khối 7	145	89	61.38	49	33.79	7	4.83	0	0	0	0				
	Khối 8	140	108	77.14	30	21.43	2	1.43	0	0	0	0				
	Khối 9	157	67	42.68	59	37.58	31	19.75	0	0	0	0				
	TS	628	375	59.71	198	31.53	55	8.76	0	0	0	0				
Hóa học	Khối 9	157	32	20.38	59	37.58	66	42.04	0	0	0	0				
	TS	157	32	20.38	59	37.58	66	42.04	0	0	0	0				
Sinh học	Khối 9	157	40	25.48	63	40.13	54	34.39	0	0	0	0				
	TS	157	40	25.48	63	40.13	54	34.39	0	0	0	0				
LS&DL	Khối 6	186	88	47.31	47	25.27	51	27.42	0	0	0	0				
	Khối 7	145	56	38.62	50	34.48	38	26.21	1	0.69	0	0				
	Khối 8	140	68	48.57	44	31.43	28	20	0	0	0	0				
	TS	471	212	45.01	141	29.94	117	24.84	1	0.21	0	0				
KHTN	Khối 6	186	61	32.8	83	44.62	42	22.58	0	0	0	0				
	Khối 7	145	52	35.86	64	44.14	29	20	0	0	0	0				
	Khối 8	140	52	37.14	66	47.14	21	15	1	0.71	0	0				
	TS	471	165	35.03	213	45.22	92	19.53	1	0.21	0	0				
Lịch sử	Khối 9	157	36	22.93	54	34.39	67	42.68	0	0	0	0				
	TS	157	36	22.93	54	34.39	67	42.68	0	0	0	0				
Công nghệ	Khối 6	186	96	51.61	71	38.17	19	10.22	0	0	0	0				
	Khối 7	145	48	33.1	81	55.86	16	11.03	0	0	0	0				
	Khối 8	140	56	40	72	51.43	12	8.57	0	0	0	0				

	Khối 9	157	94	59.87	54	34.39	9	5.73	0	0	0	0				
	TS	628	294	46.82	278	44.27	56	8.92	0	0	0	0				
Địa lí	Khối 9	157	64	40.76	63	40.13	30	19.11	0	0	0	0				
	TS	157	64	40.76	63	40.13	30	19.11	0	0	0	0				
Tin học	Khối 6	186	101	54.3	78	41.94	7	3.76	0	0	0	0				
	Khối 7	145	72	49.66	56	38.62	17	11.72	0	0	0	0				
	Khối 8	140	83	59.29	51	36.43	6	4.29	0	0	0	0				
	Khối 9	157	69	43.95	79	50.32	9	5.73	0	0	0	0				
	TS	628	325	51.75	264	42.04	39	6.21	0	0	0	0				
Giáo dục thể chất	Khối 6	186											186	100	0	0
	Khối 7	145											145	100	0	0
	Khối 8	140											140	100	0	0
	TS	471											471	100	0	0
Nghệ Thuật	Khối 6	186											186	100	0	0
	Khối 7	145											145	100	0	0
	Khối 8	140											140	100	0	0
	TS	471											471	100	0	0
HĐ TN, hướng nghiệp	Khối 6	186											186	100	0	0
	Khối 7	145											145	100	0	0
	Khối 8	140											140	100	0	0
	TS	471											471	100	0	0
Giáo dục địa phương	Khối 6	186											186	100	0	0
	Khối 7	145											145	100	0	0
	Khối 8	140											140	100	0	0
	TS	471											471	100	0	0
Thể dục	Khối 9	157											157	100	0	0
	TS	157											157	100	0	0
Âm nhạc	Khối 9	157											157	100	0	0
	TS	157											157	100	0	0
Mĩ Thuật	Khối 9	157											157	100	0	0
	TS	157											157	100	0	0

5. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, giáo viên, nhân viên

5.1. Đánh giá về số lượng, chất lượng đội ngũ

* Ưu điểm:

- 100% CBGV có phẩm chất đạo đức tốt. Gương mẫu thực hiện chính sách và pháp luật.
- Đa số GV nắm vững yêu cầu về chuyên môn nghiệp vụ, đáp ứng nhiệm vụ giáo dục.
- 100% CBGV thực hiện tốt cuộc vận động "*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức phong cách Hồ Chí Minh*" chuyên đề năm 2023 và các cuộc vận động của ngành.
- 100% CBGV thực hiện tốt các quy định về đạo đức nhà giáo, chủ đề công tác năm 2023.

- 100% CBGV thực hiện tốt quy chế chuyên môn của nhà trường và ngành.

*** Số lượng, tỷ lệ giáo viên đạt chuẩn, trên chuẩn, số lượng và tỷ lệ giáo viên dạy giỏi các cấp**

- Cán bộ, giáo viên, nhân viên: Đạt chuẩn theo Luật GD năm 2019: 30/30 (đạt 100%);

- GV dạy giỏi cấp trường: 25/25 đạt 100%.

- GVĐG cấp tỉnh: 07/25 đạt 28%

*** Xếp loại giáo viên :**

- Kết quả bồi dưỡng thường xuyên

Cán bộ QL: Hoàn thành 2/2 đạt 100%

Đối với GV: Hoàn thành 25/25 đạt 100%

- Kết quả đánh giá chuẩn nghề nghiệp

Đối với CBQL: Đạt chuẩn Hiệu trưởng, Phó hiệu trưởng loại tốt : 02.

Đối với giáo viên:

+ Đạt chuẩn loại Tốt: 17/25 đạt 68%;

+ Đạt chuẩn loại Khá: 8/25 đạt 32%.

- Xếp loại CBVC:

+ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 6/30 đ/c đạt 20%;

+ Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 24/30 đ/c đạt %; 80%.

+ Hoàn thành nhiệm vụ: Không.

*** Những khó khăn cần tháo gỡ**

- Chuyên môn đáp ứng chuẩn chương trình GDPT 2018 không đồng đều ở các môn: Đội ngũ giáo viên dạy mũi nhọn còn đảm bảo đồng bộ các môn, số giáo viên trẻ vừa vào biên chế nên việc đổi mới PPDH chưa đạt hiệu quả cao... Một số GV còn chậm trong việc đổi mới PPDH, tiếp cận với kỹ thuật dạy học mới.

- Đội ngũ GV còn thiếu theo cơ cấu một số bộ môn: Thiếu giáo viên Địa, Toán, Hóa, GDTC.

5.2. Các biện pháp nâng cao chất lượng đội ngũ giáo viên

- Với phương châm đổi mới dạy - học theo chuẩn kiến thức kỹ năng là nhiệm vụ trọng tâm, bồi dưỡng đội ngũ, tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị cho dạy và học là điều kiện tiền đề.

- Đoàn kết nội bộ, xây dựng và thực hiện theo quy chế dân chủ lệ lối làm việc, tôn trọng và phát huy quyền làm chủ tập thể là giải pháp chiến lược. Xây dựng môi trường tạo động lực, phát triển chăm lo đội ngũ giáo viên

- Tổ chức bồi dưỡng và khuyến khích tự bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ, động viên tạo điều kiện để GV học nâng cao trình độ đạt chuẩn trong thời gian gần nhất đáp ứng việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông mới.

- Tăng cường tổ chức hoạt động dự giờ thăm lớp, tham gia rút kinh nghiệm giờ dạy của giáo viên đồng thời xây dựng mỗi bộ môn đều có giáo viên

cốt cán.

- 100% giáo viên soạn giảng bằng giáo án điện tử, ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy và quản lý trường học.

- Tạo điều kiện, cơ hội cho giáo viên được tham gia dự thi Hội thi, Giao lưu, chuyên đề để giáo viên có nhiều cơ hội học hỏi, trao đổi chuyên môn, nghiệp vụ.

6. Xây dựng CSVC, cảnh quan sư phạm

- Tổng số phòng học: Có 8 phòng học cao tầng, 04 phòng học bộ môn.

Cây xanh trong khuôn viên nhà trường: Trồng thêm, cắt tỉa cây xanh và tu bổ cảnh quan của trường tạo không gian Xanh- Sạch - Đẹp.

Trang bị: SGK, SGV: đủ đáp ứng được theo yêu cầu, ngoài ra còn mua thêm nhiều sách tham khảo cho GV, HS.

Công trình nước sạch và nhà vệ sinh trong trường học: sử dụng nguồn nước giếng khoan và máy lọc nước được trang cấp, 02 khu vực vệ sinh riêng biệt cho giáo viên và học sinh, khu rửa tay cho học sinh phòng chống bệnh dịch theo mùa.

Cảnh quan nhà trường đã thực sự tạo nên môi trường giáo dục trong sạch, lành mạnh. CSVC đảm bảo phục vụ dạy và học. Cụ thể: Các phòng học đều có ti vi hiện đại, đầy đủ các thiết bị phục vụ công tác ứng dụng CNTT trong dạy học và quản lý.

Trong năm nhà trường tiếp tục tiết kiệm chi tiêu nguồn ngân sách cấp đầu tư trang thiết bị, sửa chữa nâng cấp CSVC phục vụ công tác quản lý và dạy học như: Sơn sửa hệ thống tường rào phía trước cổng trường; sơn nhà bảo vệ, sửa sân khấu ngoài trời, sửa sân khấu phòng Hội đồng, ...

Hội cha mẹ học sinh đã phối kết hợp với nhà trường để trang bị đủ điều kiện hỗ trợ học tập của con em góp phần đưa chất lượng giáo dục của nhà trường ngày càng nâng cao.

*** Đánh giá ưu, nhược điểm chính:** Cảnh quan nhà trường đã thực sự tạo nên môi trường giáo dục trong sạch, lành mạnh. CSVC đảm bảo phục vụ các hoạt động dạy và học.

7. Công tác Phổ cập giáo dục, trường chuẩn Quốc gia

7.1. Công tác PCGD

Bằng các biện pháp tích cực: Phối hợp với Hội cha mẹ học sinh, các Ban đại diện thôn xã, các Đoàn thể trong và ngoài nhà trường trên địa bàn để lập hồ sơ, củng cố hồ sơ thường xuyên, chính xác, rõ ràng, thuận tiện cho công tác theo dõi và tổ chức huy động học sinh trong độ tuổi ra lớp. Tổ chức tốt các biện pháp chống lưu ban và tạo ra các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp để thu hút, quản lý duy trì sĩ số. Tham mưu tích cực với lãnh đạo địa phương, đẩy mạnh công tác tuyên truyền và vận động các lực lượng xã hội cùng chăm lo tới sự nghiệp giáo dục và có chính sách hỗ trợ đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn như: tặng quà, miễn, giảm một số khoản đóng góp, mua tặng bảo hiểm, tặng quà

cho học sinh có khó khăn nhân dịp đầu năm học và ngày lễ Tết. Do đó nhà trường đã duy trì sĩ số đạt 100%. Tuyển sinh 100% học sinh hoàn thành chương trình TH vào lớp 6, tỷ lệ chuyên cần đạt cao: Trên 98%.

- BGH chỉ đạo thực hiện kế hoạch PCGD theo tinh thần nghị định số 20/2014/NĐ-CP và thông tư 07/TT/2016/TT- BGDĐT. Tham mưu với chính quyền địa phương ra các quyết định thành lập, kiện toàn ban chỉ đạo PC giáo dục cấp xã.

- Phối hợp chặt chẽ với các trường Mầm non, Tiểu học trong công tác điều tra, cập nhật dữ liệu, quản lý PC trên hệ thống thông tin điện tử kịp thời với 2 lần /năm, đầu năm và cuối năm học. Trường đã duy trì tốt sĩ số học sinh các lớp.

Năm 2023

- Phường đạt PCGD THCS mức độ 3, xóa mù chữ mức độ 2 năm 2023.
- Số học sinh hoàn thành CTTH vào học lớp 6: 192/192 đạt tỷ lệ 100%.
- Số học sinh TN THCS năm học vừa qua: 157/157 đạt tỷ lệ 100%.

7.2. Xây dựng trường chuẩn quốc gia

*** Ưu điểm**

- Trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2 và đạt chuẩn kiểm định chất lượng giáo dục cấp độ 3 giai đoạn 2020-2025.

- BGH nhà trường đã tích cực tham mưu với lãnh đạo Đảng và chính quyền địa phương hoàn thành các hạng mục theo quy định để giữ vững danh hiệu được công nhận.

*** Tồn tại**

- Việc xây dựng để trả nợ một số tiêu chí còn khó khăn và lâu dài.
- Nhà trường thiếu nhiều phòng học, hiện có 08 phòng học/15 lớp và tiếp tục thiếu vào các năm học tiếp theo.

- Nhà vệ sinh của học sinh nhỏ, hẹp không đáp ứng được nhu cầu hiện nay của học sinh (vì số học sinh tăng nhiều).

- Phòng bộ môn Vật lý các thiết bị dạy- học và bàn ghế học sinh bị hỏng không sử dụng được.

8. Thực hiện việc dạy thêm - học thêm

- Nhà trường thực hiện Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định về dạy thêm, học thêm và Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công bố hết hiệu lực các điều 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT.

- Tổ chức tuyên truyền vận động trong giáo viên, học sinh, phụ huynh thực hiện nghiêm các quy định về dạy thêm học thêm trong và ngoài nhà trường.

- Kết quả: 100% cán bộ giáo viên nhà trường không vi phạm.

9. Quản lý các hoạt động giáo dục, quản lý CBGVNV và HS

9.1. Đánh giá công tác quản lý của Ban giám hiệu

- Đã quản lý các hoạt động của nhà trường bằng kế hoạch, đảm bảo chức trách nhiệm vụ, đúng quy chế và lề lối làm việc đã được thông qua trước Hội nghị cán bộ viên chức lao động đầu năm.

- Phân công giáo viên, nhân viên hợp lý phát huy được tiềm năng và năng lực của cá nhân.

- Chỉ đạo quản lý chương trình, kế hoạch và nội dung dạy học theo chuẩn kiến thức kỹ năng đúng quy định và tiến độ của chương trình(Đặc biệt chương trình GDPT mới 2018 đối với lớp 6, 7, 8).

- Chỉ đạo quản lý và sử dụng và mua sắm trang bị có hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

**** Việc xây dựng, tổ chức bộ máy nhà trường:***

Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch và thực hiện tốt nhiệm vụ qui định trong Điều lệ trường THCS.

- Tổ chức bộ máy: Ngay từ giữa năm học trước nhà trường đã lên kế hoạch sau đó trình lên cấp trên đầu năm học mới ra quyết định kịp thời tiến hành ổn định bộ máy nhà trường để đi vào hoạt động nhằm thực hiện tốt chỉ tiêu kế hoạch đề ra.

- Chịu trách nhiệm hoàn toàn về chất lượng dạy học và các hoạt động khác trong nhà trường.

**** Việc thực hiện các Quyết nghị của Hội đồng trường:***

Thực hiện nghị quyết của Hội đồng trường nghiêm túc, khách quan tuy nhiên trong từng công việc cụ thể có điều chỉnh cho phù hợp.

**** Việc xây dựng quy hoạch phát triển nhà trường:***

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học; báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện trước Hội đồng trường và các cấp có thẩm quyền;

- Hiệu trưởng xây dựng kế hoạch phát triển nhà trường theo từng thời gian. Cụ thể: Kế hoạch hàng tuần, tháng, học kỳ và cả năm học;

- Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch nhiệm vụ năm học: Hiệu trưởng đã xây dựng Kế hoạch chỉ đạo, tổ chức thực hiện giáo dục toàn diện năm học 2023-2024, kế hoạch đã được thông qua tập thể Hội đồng sư phạm nhà trường và được Phòng GD&ĐT thị xã Đông Triều phê duyệt;

- Đã xây dựng và thực hiện nghiêm túc quy chế dân chủ, lề lối làm việc.

- Chỉ đạo quản lý chương trình, kế hoạch và nội dung dạy học đúng quy định và hoàn thành đúng tiến độ.

- Chỉ đạo quản lý và sử dụng có hiệu quả cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Thường xuyên kiểm tra đôn đốc nền nếp soạn bài, dự giờ, thăm lớp góp ý giờ dạy cho giáo viên.

- Quán triệt, chỉ đạo nghiêm túc việc đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng dẫn của sở Giáo dục và đào tạo.

9.2. Đánh giá giáo viên

*** *Việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên chủ nhiệm.***

- 100% giáo viên chủ nhiệm lớp đã xây dựng được kế hoạch hoạt động giáo dục đối với lớp mình phụ trách. Thực hiện tốt các nội dung hoạt động giáo dục theo kế hoạch đã xây dựng.

- Giáo viên chủ nhiệm lớp đã phối hợp chặt chẽ với gia đình học sinh, với các giáo viên bộ môn, Đoàn thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh, các tổ chức xã hội có liên quan trong việc giáo dục toàn diện học sinh.

- Thực hiện tốt việc nhận xét, đánh giá và xếp loại học sinh cuối kỳ và cuối năm học; Nghiêm chỉnh triển khai nhiệm vụ được Hiệu trưởng giao cho. Cụ thể:

- + Đề nghị khen thưởng và kỷ luật học sinh;
- + Đề nghị danh sách học sinh được lên lớp thẳng, học sinh phải kiểm tra lại, rèn luyện thêm về hạnh kiểm trong kỳ nghỉ hè, phải ở lại lớp;
- + Hoàn chỉnh hồ sơ học sinh (ghi sổ điểm và học bạ học sinh);
- Thực hiện nghiêm túc việc báo cáo định kỳ hoặc đột xuất về tình hình của lớp với Hiệu trưởng theo quy định;

- Hồ sơ của giáo viên chủ nhiệm đảm bảo đầy đủ, đúng quy định, ghi chép sạch sẽ, khoa học, thể hiện rõ những công việc đã làm được của cá nhân;

*** *Việc thực hiện nhiệm vụ của giáo viên bộ môn***

- 100% giáo viên có đầy đủ các loại hồ sơ, sổ sách theo quy định: Giáo án; sổ ghi kế hoạch giảng dạy và ghi chép sinh hoạt chuyên môn; sổ dự giờ; công tác kiểm tra đánh giá học sinh được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định;

- 100% giáo viên có trình độ đào tạo đạt chuẩn, các đ/c luôn nhiệt tình và tâm huyết với nghề, có ý thức xây dựng tập thể;

- Giáo viên thực hiện nghiêm chỉnh chế độ, chính sách của nhà nước, quy chế của ngành và nội quy nhà trường đề ra;

- Đội ngũ giáo viên có kiến thức vững vàng, thường xuyên tự học tự bồi dưỡng, có tư tưởng cầu tiến, tích cực tham gia thực hiện các chuyên đề đổi mới nội dung phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh, tăng cường thăm lớp dự giờ đúc rút kinh nghiệm thông qua các tiết giảng thực tế trên lớp;

- Giáo viên trực tiếp đứng lớp đã thực hiện việc ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, quản lý giáo dục, soạn giáo án điện tử, phùng học minh.

- Thực hiện tốt các quy định về quản lý, bảo vệ CSVC thiết bị dạy học; đồng thời triển khai đồng bộ, phối hợp các điều kiện, môi trường trong việc nâng cao chất lượng giáo dục học sinh. Xây dựng tốt nếp sống văn hoá trong nhà trường;

- Nhận xét chung việc thực hiện chương trình dạy học; thực hiện quy định về đánh giá, xếp loại học sinh; tham gia các hoạt động của tổ chuyên môn; việc tham gia công tác phổ cập giáo dục ở địa phương đối với các giáo viên:

+ Đánh giá, xếp loại học sinh khách quan, trung thực, đúng theo quy định; Hướng dẫn học sinh học tập tích cực, chủ động, sáng tạo;

+ Đầu năm học nhà trường có nội dung khảo sát, phân loại học sinh giỏi, yếu, kém và giao cho các giáo viên trực tiếp giảng dạy có các biện pháp giúp đỡ học sinh học tập. Các đồng chí giáo viên đều làm tốt nhiệm vụ này.

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của giáo viên theo Điều lệ trường Trung học; thực hiện quyết định của Hiệu trưởng, chịu sự kiểm tra, đánh giá của Hiệu trưởng và các cấp quản lý giáo dục; việc tuân thủ các quy định chung đối với các giáo viên. Thực hiện tốt các quy định đạo đức nhà giáo, các điều cấm không được làm đặc biệt việc thực hiện các quy định chủ đề công tác năm 2022, 2023.

**** Nhận xét chung việc phối hợp với giáo viên chủ nhiệm, các giáo viên khác, gia đình học sinh, Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh trong dạy học và giáo dục học sinh của các giáo viên:***

Giáo viên chủ nhiệm lớp, giáo viên bộ môn và các tổ chức đoàn thể trong, ngoài nhà trường đã phối kết hợp tốt với Hội cha mẹ học sinh thực hiện công tác giáo dục toàn diện học sinh vì vậy chất lượng hoạt động giáo dục của địa phương nói chung và nhà trường nói riêng ngày một nâng cao;

**** Nhận xét chung việc thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật của các giáo viên:***

Ngoài lĩnh vực hoạt động chuyên môn theo yêu cầu của Ngành và Nhà trường đề ra; 100% cán bộ, giáo viên, nhân viên luôn chấp hành tốt mọi chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng; Pháp luật của Nhà nước. Không có giáo viên và gia đình nhà giáo vi phạm tệ nạn xã hội;

9.3. Đánh giá việc thực hiện quản lý hồ sơ sổ sách và nhiệm vụ được giao của nhân viên.

****Đánh giá việc quản lý hồ sơ sổ sách:***

Trong năm học 100% các đồng chí CBGV-NV thực thiện tốt các Quy chế chuyên môn, đảm bảo đủ các loại hồ sơ sổ sách theo quy định. Các loại hồ sơ đảm bảo chất lượng.

- Công tác lưu trữ, bảo quản hồ sơ, văn bản; Quản lý văn bản đi; Quản lý văn bản đến; Lập hồ sơ công việc; Quản lý, sử dụng con dấu của trường đã tổ chức triển khai thực hiện đúng theo qui định;

- Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác văn thư đã xây dựng và ứng dụng phần mềm vào quản lý văn bản đi, đến. Sử dụng và khai thác văn bản qua hệ thống trao đổi thông tin nội bộ tốt.

9.4. Đánh giá việc thực hiện nhiệm vụ được giao của nhân viên và việc đảm bảo các chế độ, chính sách theo quy định đối với nhân viên của nhà trường;

- Thực hiện tốt các chế độ chính sách của Nhà nước đối với giáo viên, nhân viên, học sinh.

- Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của nhà trường công khai, dân chủ, công bằng;

9.5. Nhà trường và các đoàn thể xã hội khác.

*** Với Ban đại diện cha mẹ học sinh**

Nhà trường luôn tạo điều kiện thuận lợi để ban đại diện cha mẹ học sinh hoạt động. Hàng năm nhà trường và ban đại diện cha mẹ học sinh cùng thống nhất các nội dung nhiệm vụ năm học. Tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất giữa nhà trường và ban đại diện cha mẹ học sinh để tiếp thu ý kiến về công tác quản lý của nhà trường, các biện pháp giáo dục học sinh, giải quyết các kiến nghị của cha mẹ học sinh, góp ý kiến cho hoạt động của Ban đại diện cha mẹ học sinh.

*** Với cấp ủy Đảng và chính quyền địa phương**

- Nhà trường chủ động tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền và phối hợp với các tổ chức đoàn thể, cá nhân ở địa phương về kế hoạch và các biện pháp cụ thể để huy động nguồn lực xây dựng nhà trường và môi trường giáo dục an toàn lành mạnh như giao lưu ngày hội TDTT toàn xã, các hoạt động Đội thiếu niên trong hè.

- Nhà trường cũng đã phối kết hợp với các đoàn thể địa phương huy động nguồn kinh phí xã hội hóa, tự nguyện theo qui định, tham gia xây dựng quỹ Khuyến học để khen thưởng học sinh giỏi, hỗ trợ học sinh nghèo.

10. Công tác kiểm tra nội bộ: Kiểm tra 30/30 đ/c đạt 100%.

Trong đó:

+ Loại Tốt: 24/30 (đạt 80%)

+ Loại Khá: 06/30 (đạt 20%)

10.3. Giải quyết khiếu nại, tố cáo: Không có.

* Đánh giá ưu nhược điểm, bài học rút ra qua công tác thanh tra, kiểm tra:

Ưu điểm: Thực hiện đầy đủ các nhiệm vụ năm học theo đúng hướng dẫn.

Nhược điểm: Việc đổi mới PP dạy học trong đội ngũ GV còn chưa đồng đều. Một số hồ sơ cá nhân của một số giáo viên chưa khoa học.

11. Công tác đảng trong trường học

- Tổng số Đảng viên: 28 đồng chí (chiếm 93,3%)

- Là chi bộ độc lập.

- Đánh giá vai trò lãnh đạo của Chi bộ Đảng, của người Đảng viên: Chi bộ nhà trường đã thể hiện rõ vai trò lãnh, chỉ đạo các hoạt động. Mọi đảng viên trong chi bộ đều gương mẫu, tiên phong, luôn đi đầu trong mọi hoạt động. Công

tác phát triển đảng được quan tâm đúng mức. Trong năm học qua chi bộ nhà trường đã cử 01 quần chúng tham gia học bồi dưỡng kết nạp đảng.

12. Công tác xã hội hóa giáo dục

Ban cha mẹ học sinh đã phối kết hợp với nhà trường để trang bị đủ điều kiện hỗ trợ học tập của con em: Quần áo đồng phục, sách vở, nước uống...

Ban cha mẹ học sinh quan tâm phong trào giáo dục nhà trường, luôn đồng hành, động viên khen thưởng học sinh tham gia các hội thi đạt kết quả cao. Tặng quà học sinh có hoàn cảnh khó khăn, hỗ trợ học sinh bệnh hiểm nghèo, khen thưởng đột xuất học sinh các cuộc thi, hội thi...

Phụ huynh HS hỗ trợ trang trí, trồng cây hoa, cây xanh trên các phòng học cho con em đảm bảo lớp học thân thiện, an toàn.

13. Công tác thi đua khen thưởng

Công tác chỉ đạo các phong trào thi đua được thực hiện tốt, không khí thi đua trong nhà trường sôi nổi, các hoạt động thi đua đều mang lại hiệu quả cao.

- Việc thực hiện các hoạt động: Kế hoạch hóa gia đình, Kỷ cương-Tình thương - Trách nhiệm; Cuộc vận động dân chủ hóa trường học; Cuộc vận động “*Nói không với tiêu cực trong thi cử và bệnh thành tích trong giáo dục*”, “*Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*” và các cuộc vận động khác do ngành phát động luôn luôn hoàn thành xuất sắc.

Trong năm học đã Tổ chức 2 đợt thi đua lớn theo chủ đề: Lập thành tích chào mừng ngày nhà giáo Việt Nam 20/11. Chủ đề “*Nhớ ơn thầy cô*”; Đợt thi đua “*Mừng Đảng mừng xuân tiến bước lên đoàn*”.

Kết quả thi đua:

*** Tập thể:**

- Tổ xuất sắc: Tổ Khoa học tự nhiên, Tổ Khoa học xã hội; Tổ Văn phòng.
- Tổ tiên tiến: Không
- Lớp xuất sắc: 6A1, 6A2, 7B1, 8C1, 8C2
- Lớp tiên tiến: 6A3, 7B4, 9D1, 9D2

*** Đề nghị cấp trên công nhận các danh hiệu thi đua năm học 2022-2023:**

- **Tập thể:** Trường đề nghị công nhận tập thể lao động xuất sắc, đề nghị UBND tỉnh tặng Bằng Khen, đề nghị công nhận Huân chương lao động hạng III.

- Cá nhân:

- + 01 GV đề nghị xét tặng danh hiệu CSTĐ cấp tỉnh.
- + 04 GV đề nghị xét tặng danh hiệu CSTĐ cấp cơ sở.
- + 02 CB, GV đề nghị UBND Tỉnh tặng bằng khen
- + 02 GV đề nghị SGD&ĐT tặng giấy khen.
- + 05 GV đề nghị UBND thị xã tặng giấy khen.
- + 07 giáo viên được công nhận GV dạy giỏi cấp tỉnh
- + 30/30 CBGVNV đề nghị công nhận danh hiệu lao động tiên tiến.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Trong năm học 2023-2024 với sự đoàn kết chặt chẽ, sự quyết tâm khắc phục mọi khó khăn, tập thể cán bộ giáo viên, nhân viên nhà trường đã cùng nhau thi đua hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học và kế hoạch đề ra, hoàn thành việc phấn đấu giữ vững danh hiệu trường chuẩn quốc gia.

Nhà trường triển khai công tác theo đúng kế hoạch đã đề ra, xây dựng chương trình hành động cho từng việc, bố trí đúng người, đúng việc, sau mỗi giai đoạn có đánh giá, rút kinh nghiệm và bài học cho giai đoạn sau.

Xây dựng khối đoàn kết nội bộ vững chắc. Tổ chức tốt các hoạt động phong trào. Phát huy được tiềm năng, trí tuệ của tập thể và các cá nhân.

1. Kết quả đạt được:

1.1. Chi bộ, BGH:

* *Ưu điểm:*

- Xây dựng và triển khai kế hoạch hoạt động theo đúng tinh thần chỉ đạo nhiệm vụ của năm học. Chỉ đạo mọi hoạt động một cách thông mạch, có hiệu quả.
- Chất lượng giáo dục ổn định: Học sinh đại trà, học sinh giỏi.
- Vận dụng những thành tố tích cực của mô hình trường học mới ở nhà trường một cách thiết thực và hiệu quả: Trang trí lớp học, tủ sách dùng chung...
- Cơ sở vật chất được tăng cường đã có ảnh hưởng tốt tới chất lượng dạy và học.
- Mọi công việc của nhà trường đều được thống nhất bàn bạc trong BGH và luôn lắng nghe, tiếp thu và tổng hợp những ý kiến mang tính chất xây dựng của các tổ chức trong nhà trường.

* **Tồn tại:** Công tác dự giờ, kiểm tra đột xuất chưa thường xuyên, chưa đảm bảo theo kế hoạch đầu năm.

1.2. Công đoàn:

* *Ưu điểm:*

- + 100% ĐVCD tích cực, nhiệt tình và tự nguyện tham gia các phong trào thi đua do các tổ chức phát động và đạt hiệu quả. Công đoàn đã phối kết hợp chỉ đạo một số hoạt động của nhà trường đạt hiệu quả.
- + Ban nữ công làm tốt nhiệm vụ của mình trong những đợt hoạt động cao điểm.
- + Công đoàn đã quan tâm động viên khá tốt, biết lắng nghe tâm tư nguyện vọng của công đoàn viên.

* **Tồn tại:**

- + Công đoàn cần nghiên cứu và tổ chức đa dạng các hình thức tuyên truyền cho CDV và cùng thực hiện đúng vai trò chức trách và nhiệm vụ của người ĐVCD.
- + Công đoàn cần nghiên cứu và tìm hiểu nhiều hơn về những văn bản chỉ đạo để tham mưu đề xuất nội dung, công việc liên quan trong thực hiện chính

sách (chi trả chế độ thừa giờ cho chức danh Phó Hiệu trưởng kiêm nhiệm CTCĐ)

1.3. Tổ chức Đoàn Đội:

*** Ưu điểm:**

- Tổ chức Đoàn - Đội có sự kết hợp khá chặt chẽ nên đó hoàn thành tốt một số nhiệm vụ chung. Kết nạp được 47 đoàn viên TN mới.

- Ban chỉ huy Liên đội thực hiện tương đối tốt nhiệm vụ được giao. Liên đội tham gia các cuộc thi, Hội thi tương đối đầy đủ, triển khai và bước đầu thực hiện phong trào kế hoạch nhỏ theo chỉ đạo của Hội đồng đội.

* **Tồn tại:** Đội ngũ thiếu niên đội tự quản hoạt động chưa đều tay. Sự giám sát trong chỉ đạo các hoạt động của TPT đôi khi chưa chặt chẽ. Một số chi đội chưa có những giải pháp tích cực trong nâng cao kết quả hoạt động.

1.4. Tổ chuyên môn:

*** Ưu điểm:**

- Xây dựng Kế hoạch và chỉ đạo mọi hoạt động, phong trào của tổ chuyên môn một cách nề nếp. Tổ trưởng luôn gương mẫu trong thực hiện nhiệm vụ được giao và những công việc chung của nhà trường.

- Tổ chức cho Tổ viên nghiên cứu hướng dẫn đề rà soát, đăng ký đề xuất mua sắm TBDH đúng tiến độ.

- Đã triển khai việc thực hiện các nhiệm vụ chuyên môn, các cuộc thi, hội thi quy định trong năm tương đối tốt.

- Thực hiện công tác bồi dưỡng đội ngũ, bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ giáo viên tổ.

*** Cụ thể:**

Về thực hiện nề nếp CM:

- Đa số giáo viên trong nhà trường đã thực hiện tốt nề nếp chuyên môn như gửi soạn duyệt giáo án onnile đều đặn; ra vào lớp, lên lịch báo giảng, soạn, giảng, chấm chữa, trả bài đúng thời gian quy định.

- Việc thực hiện quy chế chuyên môn tốt. Thực hiện chương trình đủ, đúng biên chế năm học.

Về hồ sơ - sổ sách:

- Các tổ chuyên môn, giáo viên đã có đủ hệ thống hồ sơ cá nhân, hồ sơ tổ chuyên môn, hồ sơ lớp chủ nhiệm theo quy định.

- Ghi chép đầy đủ, trình bày sạch sẽ, khoa học, đồng bộ, trang trí đẹp.

- Soạn giảng đúng kế hoạch dạy học, chất lượng bài soạn khá hơn.

Về công tác giảng dạy:

- Thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn của ngành; soạn giảng nghiêm túc, đúng chương trình thời khóa biểu. Giáo án soạn theo hướng tích cực phù hợp với đối tượng học sinh, theo Hướng dẫn điều chỉnh nội dung dạy học và

có chương trình lồng ghép cho các môn học theo yêu cầu chung của Bộ Giáo dục - Đào tạo.

- Thực hiện đổi mới kiểm tra đánh giá học sinh theo hướng dẫn chỉ đạo của ngành.

- Thực hiện tốt công tác dự giờ, thăm lớp, góp ý xây dựng phương pháp cho đồng nghiệp.

Về các hoạt động khác:

- Tích cực ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy, quản lý, các phần mềm theo chỉ đạo của các cấp về chuyển đổi số.

- Làm tốt công tác chủ nhiệm lớp, 100% các lớp hoàn thành các khoản thu đúng tiến độ.

- Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục và phổ cập giáo dục.

*** *Tồn tại.***

- Một số đồng chí GV bộ môn cũng như GVCN còn cập nhật số đầu bài chậm, vào điểm chưa kịp tiến độ.

- Một số Kế hoạch giảng dạy giáo viên chưa chú ý đến nhiều đối tượng học sinh, chưa có ngày soạn, ngày giảng, chưa cụ thể hóa đối tượng kiểm tra bài cũ, chưa khoa học...

- Hồ sơ chuyên môn của một số đồng chí GV còn chưa khoa học, chưa có sự đầu tư.

- Một số giờ dạy của giáo viên chưa khai thác triệt để phương pháp, kỹ thuật dạy học hiện đại, chưa tích cực đổi mới kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển năng lực học sinh. Công tác bồi dưỡng chuyên môn qua dự giờ thăm lớp của một số GV chưa thường xuyên.

- Việc rà soát, đăng ký đề xuất mua sắm TBDH ở một số môn còn chưa thật sự tập trung còn để sai sót

- Một số GV trẻ cần nâng cao tinh thần bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ hơn nữa để đáp ứng yêu cầu của môn học.

- Một số giáo viên tinh thần phê và tự phê còn hạn chế, ngại góp ý xây dựng cho đồng nghiệp.

*** *Nguyên nhân***

- Do một số giáo viên cùng chuyên môn bị trùng tiết nhiều nên công tác dự giờ, tham gia rút kinh nghiệm cho đồng nghiệp chưa đảm bảo.

- Một số đ/c giáo viên chưa thật sự tâm huyết với nghề, tinh thần tự bồi dưỡng chưa cao.

- Do tâm lý e ngại, sợ làm mất lòng đồng nghiệp nên việc trao đổi rút kinh nghiệm giờ dạy cho nhau còn đại khái, cả nể nên chưa rút ra được những bài học thực sự cần.

1.5. Đội ngũ GVCN lớp:

*** Ưu điểm:**

- Đa số GVCN là những đ/c có kinh nghiệm, nhiệt tình trong công tác.
- GVCN các khối lớp làm tốt công tác tham mưu tuyên truyền do vậy phụ huynh học sinh đó tự nguyện bổ sung trang trí lớp học thân thiện.
- Tuyên truyền, phối hợp phụ huynh học sinh làm tốt công tác giáo dục đạo đức học sinh, tham gia các hoạt động giáo dục đặc biệt các hoạt động tập thể đầu năm, thi đua 20/11.

*** Tồn tại:** Một số GVCN chưa thực sự quan tâm giáo dục đạo đức học sinh, bám sát các hoạt động lớp chủ nhiệm, lớp còn HS vi phạm không đội mũ bảo hiểm, lười học tập...

2. Bài học kinh nghiệm

- Việc đánh giá một cách chính xác khách quan công bằng đối với cả GV và học sinh đã có tác động tích cực tới chất lượng dạy và học.
- Việc kết hợp chặt chẽ giữa gia đình, nhà trường là một yếu tố quan trọng để quản lý học sinh từ đó nâng cao chất lượng giáo dục. Hội cha mẹ học sinh luôn đóng một vai trò quan trọng trong việc thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường- nhất là công tác xã hội hóa.
- Các thầy cô giáo, nhất là đội ngũ CBQL phải không ngừng nâng cao thương hiệu nhà giáo để từ đó cảm phục và tạo niềm tin cho phụ huynh và học sinh.

Phần thứ hai:

NHỮNG KIẾN NGHỊ VỚI CẤP TRÊN

1. Với địa phương: Nhà trường luôn trông đợi sự quan tâm một cách sâu sắc và thiết thực của Đảng uỷ, chính quyền địa phương đối với công tác giáo dục. Tham mưu một cách tích cực với cấp trên để nhà trường hoàn thành các tiêu chí trường chuẩn chất lượng giáo dục mức độ 3, chuẩn Quốc gia mức độ 2 và đảm bảo nhu cầu về số phòng học 01 phòng/lớp nhằm đáp ứng yêu cầu về CT GDPT 2018.

2. Với Phòng giáo dục:

- Đề nghị phòng GD&ĐT nhất là bộ phận chuyên môn thường xuyên chỉ đạo hướng dẫn để mọi hoạt động của nhà trường tiến hành một cách thông mạch.
- Tham mưu cấp trên quan tâm, đầu tư xây dựng các hạng mục còn thiếu về CSVC để nhà trường hoàn thiện các tiêu chí duy trì trường đạt chuẩn chất lượng giáo dục mức độ 3 và chuẩn Quốc gia mức độ 2 giai đoạn 2020- 2025; đầu tư xây thêm phòng học, xây mới phòng thư viện, xây dựng mới công trình nhà vệ sinh học sinh.
- Hỗ trợ kinh phí, đầu tư bổ sung, nâng cấp trang thiết bị phục vụ cho các hoạt động giáo dục nhà trường đặc biệt đối với lớp 6, lớp 7, lớp 8 theo chương trình GDPT 2018.

Phần thứ ba:

PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ NĂM HỌC 2024-2025

I. Phương hướng nhiệm vụ năm học 2024-2025

Phát huy những thành tích đã đạt được trong năm học 2023-2024, nhà trường xây dựng phương hướng cho năm học 2024-2025 như sau:

1. Phát triển và phổ cập GD

Tiếp tục duy trì sĩ số HS. Xây dựng kế hoạch phát triển giáo dục năm học 2024-2025. Thực hiện tốt các tiêu chí công tác phổ cập THCS, THPT, phổ cập xóa mù chữ.

2. Giáo dục toàn diện

- Giáo dục đạo đức - pháp luật: Triển khai các chủ điểm hàng tháng theo hướng dẫn của Bộ GD, tổ chức các phong trào thi đua chào mừng các ngày lễ lớn: 3/2, 26/3, 15/5, 19/5. Chú trọng rèn kỹ năng sống cho học sinh gắn với các phong trào thi đua “Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực”. Quan tâm đến đối tượng HS có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp lễ Tết...

- Dạy và học các bộ môn văn hoá: Tiếp tục thực hiện có hiệu quả chuyên đề về đổi mới phương pháp dạy học nhằm nâng cao hiệu quả và chất lượng dạy học như: *"Dạy kết hợp với ôn"*; *"Ứng dụng CNTT trong giảng dạy"*; Thực hiện chương trình GDPT mới 2018 đối với khối 6,7, 8, 9 ; Ứng dụng các phương pháp và kỹ thuật dạy học tích cực vào đổi mới PPDH; Bồi dưỡng học sinh giỏi, thanh toán HS yếu thông qua các giờ học trên lớp. Tổ chức cho HS thi HS giỏi các bộ môn văn hoá, các Cuộc thi, Hội thi khác do các cấp tổ chức.

- GD thể chất - thẩm mỹ - hoạt động ngoài giờ: Duy trì các phong trào TDTT, văn nghệ, các hoạt động NGLL đặc biệt chú trọng dạy bơi và kỹ năng phòng chống đuối nước, kỹ năng phòng chống bạo lực và xâm hại cho học sinh.

- Lao động - Hướng nghiệp: Tổ chức lao động tu bổ trường lớp, trồng và chăm sóc cây xanh. Hoàn thành các bài học hướng nghiệp theo các chủ đề hàng tháng.

3. Điều kiện thiết yếu

** Đội ngũ:*

- Tiếp tục thực hiện cuộc vận động “Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh”; gắn với các cuộc vận động trong ngành. Thực hiện nghiêm các quy định về đạo đức nhà giáo, nhiệm vụ chủ đề công tác năm và kỷ luật kỷ cương hành chính.

- Bồi dưỡng đội ngũ về trình độ chuyên môn, phương pháp giảng dạy đặc biệt cho việc thực hiện chương trình GDPT mới 2018 với lớp 6,7, 8, 9.

** CSVC:* Sử dụng triệt để CSVC đã có. Tiếp tục bổ sung CSVC phục vụ công tác dạy và học. Tăng cường sử dụng và khai thác có hiệu quả phòng máy tính, phòng học thông minh, lớp học thông minh, khai thác mạng Internet phục vụ cho quản lý, dạy và học...

4. Hành chính: Quyết toán các khoản thu, nộp. Công khai tài chính, đảm bảo các chế độ cho GV và HS. Kiểm kê, xây dựng kế hoạch tu bổ, sửa chữa CSVC...

5. Tổ chức - Quản lý: Triển khai kế hoạch hoạt động theo tháng, tuần, tổ chức thực hiện, phân công rõ người, rõ việc. Tổ chức tốt các phong trào thi đua; Kiểm tra theo dõi, duy trì chế độ thông tin 2 chiều; Khen thưởng, phê bình kịp thời...

Thực hiện nghiêm túc công khai cam kết chất lượng giáo dục và chất lượng giáo dục thực tế theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT về Quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân và Thông tư 61/ BTC của Bộ tài chính.

II. Các giải pháp thực hiện

1. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động *"Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh"*; cuộc vận động *"Mỗi thầy cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo"* và phong trào thi đua *"Xây dựng trường học thân thiện, học sinh tích cực"*. Các quy định về đạo đức nhà giáo và quy tắc ứng xử văn hóa công sở.

2. Nâng cao chất lượng của công tác chủ nhiệm trong giáo dục đạo đức cho học sinh: Kết hợp chặt chẽ với các lực lượng giáo dục đặc biệt là phụ huynh tổ chức các hoạt động tuyên truyền, giám sát thực hiện nội quy, quy định và thực hiện pháp luật của học sinh, đặc biệt chú ý các thời điểm trước, trong, sau dịp Tết Nguyên đán và cuối năm học.

3. Tăng cường công tác bồi dưỡng đội ngũ, quản lý chặt chẽ hoạt động dạy học của giáo viên đặc biệt chú trọng công tác bồi dưỡng học sinh giỏi, thanh toán học sinh yếu.

3.1. Điều chỉnh nội dung dạy học theo hướng tinh giản, đáp ứng mục tiêu giáo dục, phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương. Chú trọng thực hiện lồng ghép, tích hợp giáo dục đạo đức, giáo dục ngoài giờ lên lớp, giáo dục hướng nghiệp, giáo dục kỹ năng sống trong các môn học và các hoạt động giáo dục khác.

3.2. Tiếp tục tập trung chỉ đạo quyết liệt và thực hiện triệt để đổi mới căn bản phương pháp dạy học, đổi mới kiểm tra đánh giá, dạy học phân hoá trên cơ sở chuẩn kiến thức, kỹ năng của chương trình giáo dục phổ thông; tạo ra sự chuyển biến cơ bản về đổi mới kiểm tra đánh giá thúc đẩy đổi mới phương pháp dạy học, nâng cao chất lượng giáo dục.

4. Thực hiện tốt chương trình GDPT mới 2018 đối với lớp 6,7, 8, 9. Tiếp tục triển khai thực hiện phương pháp dạy học tiên tiến, tăng cường đưa trang thiết bị dạy học hiện đại vào thực hiện đổi mới phương pháp dạy học theo hướng dạy học tích cực.

5. Phối hợp triển khai công tác bồi dưỡng thường xuyên cho giáo viên thông qua các hoạt động tập huấn, sinh hoạt chuyên môn, kiểm tra giáo viên.

6. Tạo điều kiện cho các đoàn thể trong trường hoạt động có hiệu quả cao.

7. Phát huy tác dụng của các trang thiết bị dạy học hiện đã có đặc biệt thực hiện hiệu quả thiết bị đồ dùng chương trình GDPT lớp 6,7, 8,9. Tiếp tục đầu tư, nâng cấp bổ sung cơ sở vật chất nhà trường, cảnh quan nhà trường bằng cách huy động mọi nguồn lực.

8. Quản lý chặt chẽ hoạt động dạy thêm học thêm theo Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16/5/2012 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về ban hành quy định về dạy thêm, học thêm và Quyết định số 2499/QĐ-BGDĐT ngày 26/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về công bố hết hiệu lực các điều 6, 8, 9, 10, 11, 12, 13, 14 của Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT. Công văn số 7428/UBND-GD ngày 30/10/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh; Công văn số 1296/SGDĐT-GDPT ngày 13/5/2022 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Quảng Ninh về việc hướng dẫn tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Quảng Ninh;

9. Thực hiện nghiêm túc các quy định về chủ đề công tác năm 2024, 2025 do các cấp quy định.

10. Thực hiện tốt về chế độ chính sách cho CBGVNV và học sinh theo quy định.

Nơi nhận:

- PGD&ĐT (b/c);
- UBND phường Kim Sơn (b/c);
- Lưu VT.

HIỆU TRƯỞNG

Lê Thị Thúy Liễu